

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HNGĐ-ST

Ngày 02-6-2022

V/v: Ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị
Phan Lê N

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thanh Tâm

2. Ông Nguyễn Văn Quỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 02-6-2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29-4-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17-5-2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trung H - sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Số 80 đường T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. *Bị đơn:* Chị Phan Lê N - sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: Số 80 đường T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh H có mặt, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện ngày 14-3-2022, bản tự khai ngày 18-3-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Trung H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phan Lê N tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Bà Triệu, thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất

đồng về quan điểm sống và tính cách nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Trong thời gian vợ chồng chung sống cùng với gia đình anh thì giữa chị N và gia đình anh chung sống hòa hợp khiến vợ chồng mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Anh chị đã nhiều lần nói chuyện tìm biện pháp giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Cuối năm 2021 chị N đã làm đơn xin ly hôn và nộp tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhưng chị đã rút đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên mâu thuẫn vẫn không giải quyết được nên anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm tới nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

- Về con chung: Anh và chị N có 01 con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22-11-2020, hiện đang ở với chị N nên anh giao cháu H1 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh tự thỏa thuận với chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa anh thay đổi quan điểm tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 đồng vì từ khi ly thân đến nay mỗi tháng anh vẫn cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn chị Phan Lê N đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến nên không có lời khai tại Tòa án.

3. Tại biên bản xác minh thu thập chứng cứ ngày 24-3-2022, chính quyền địa phương nơi anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N cư trú cung cấp: Anh H và chị N có hộ khẩu thường trú tại số nhà 80 đường T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh H, chị N phát sinh mâu thuẫn nhưng không báo tổ dân phố hòa giải nên địa phương không biết được nguyên nhân mâu thuẫn. Anh H và chị N có một con chung là cháu Nguyễn Gia H1, sinh năm 2020. Hiện nay chị N đưa cháu H1 đi nơi khác ở nhưng không khai báo với chính quyền địa phương.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N. Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các

điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22-11-2020 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: chấp nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000đồng. Về tài sản và công nợ chung: Anh H không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung H phải nộp toàn bộ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phan Lê N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phan Lê N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do cuộc sống chung nảy sinh nhiều bất đồng, không hòa hợp, hai bên không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Mặc dù anh chị đã cố gắng hoà giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để hai bên đoàn tụ tuy nhiên chị N không đến nên Tòa án không hòa giải được. Tại phiên tòa anh H giữ nguyên yêu cầu đề nghị giải quyết ly hôn với chị N.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh H và chị N mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N.

[2.2] Về nuôi con chung: Anh H và chị N có 01 con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22-11-2020.

Xét thấy cháu Nguyễn Gia Hân còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện nay đang ở với chị N. Anh H có quan điểm giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 22-11-2020 cho chị Phan Lê N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa anh H trình bày quan điểm tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 đồng kể từ tháng 6-2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy, sự tự nguyện của anh H là không trái quy định pháp luật lại đảm bảo nhu cầu thiết yếu của con chưa thành niên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị N không có quan điểm gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trung H phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Phan Lê N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22-11-2020 (Giới tính: Nữ). Về cấp dưỡng nuôi con: chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Trung H cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6-2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trung H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Trung H đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005179 ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Anh Nguyễn Trung H còn phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

4. Anh Nguyễn Trung H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phan Lê N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh Nguyễn Trung H và chị Phan Lê N có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường Bà Triệu (ĐKKH ngày 15-10-2018);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Hiền